| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THỚI BÌNH**<br>**TỈNH CÀ MAU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 19/2024/DS-ST
Ngày 08– 3 – 2024
V/v "tranh chấp
hợp đồng vay tài sản"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Kim Cương.
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hồ Quốc Văn
Ông Đinh Chí Hiển

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Hồng Như – Là thư ký Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

Ngày 08 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 382/2023/TLST- DS ngày 07 tháng 12 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng C1

Địa chỉ: Số A, L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật*: Ông Dương Quyết T – Chức vụ: Giám đốc.

*Người đại diện hợp pháp:* Bà Nguyễn Bích T1 - Chức vụ: Phó Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện C1 (theo văn bản ủy quyền ngày 15-01-2024- có mặt).

- *Bị đơn*: Bà Trương Thị L, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thể hiện như sau:*

Vào ngày 18/02/2020 Ngân hàng C1 (gọi tắt là Ngân hàng) có cho bà Trương Thị L vay theo khế ước số 6600000717103863 với số tiền gốc là 40.000.000 đồng. thời hạn vay đến ngày 18/02/2025, lãi suất 8,25%/năm, cho vay thoả thuận định kỳ trả gốc 06 tháng/ 01 lần, mỗi kỳ 4.000.000 đồng, lãi suất trả hàng tháng, vay hộ thoát nghèo với mục đích là cải tạo ao đầm để nuôi tôm.

Trong quá trình vay vốn bà L đã sử dụng vốn vay đúng mục đích. Nhưng bà L không thanh toán cho Ngân hàng tiền gốc lãi theo định kỳ thoả thuận. Mặc dù Ngân hàng đã liên hệ nhiều lần nhưng bà L không thanh toán. Tính đến ngày 17/11/2023 bà L còn nợ lại Ngân hàng số tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng và lãi là 5.989.565 đồng. Tại đơn khởi kiện Ngân hàng yêu cầu bà L thanh toán tổng cộng số tiền 45.989.565 đồng và lãi phát sinh đến khi thanh toán dứt nợ. Tại phiên tòa

đại diện ngân hàng yêu cầu tính đến thời điểm xét xử ngày 08/3/2024, bà L còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 46.522.168 đồng, trong đó nợ gốc là 40.000.000 đồng, lãi là 6.522.168 đồng. Nên nay Ngân hàng yêu cầu bà L phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng tổng số nợ là 46.522.168 đồng và lãi phát sinh từ ngày 09/3/2024 theo lãi suất quy định tại hợp đồng cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Ngân hàng xác định giữa Ngân hàng và bà Trương Thị L không có ký hợp đồng thế chấp tài sản.

Đối với bà Trương Thị L trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng bà L vẫn vắng mặt không rõ lý do.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ngân hàng C1 khởi kiện buộc bị đơn bà Trương Thị L thanh toán nợ vay nên đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản dưới hình thức hợp đồng tín dụng; bà Trương Thị L là bị đơn, có địa chỉ cư trú tại xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án bà Trương Thị L mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ giấy triệu tập xét xử lần thứ hai theo quy định nhưng bà L vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông V theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung của vụ án: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Hợp đồng vay được thể hiện dưới hình thức ký kết hợp đồng tín dụng ( sổ vay vốn ) theo khế ước vây số 6600000717103863 đề ngày 18/02/2020 với số tiền vay là 40.000.000 đồng. lãi suất 8,25%/năm, cho vay thoả thuận định kỳ trả gốc 06 tháng/ 01 lần đến khi hết hạn. Ngân hàng yêu cầu trả gốc và lãi tính đến ngày 08/3/2024 với tổng số nợ là 46.522.168 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy, tại thời điểm ký kết hợp đồng các bên tham gia ký kết hợp đồng có đủ năng lực hành vi dân sự, việc ký kết các hợp đồng tín dụng và các thủ tục vay vốn tại Ngân hàng là hoàn toàn tự nguyện, các thỏa thuận có nội dung và mục đích để thực hiện nhu cầu của mỗi bên, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội. Trong quá trình thực hiện hợp đồng Ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền vay theo hợp đồng tín dụng đã ký, bà L đã ký nhận đủ số tiền vay. Như vậy, Ngân hàng đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình.

Đối với bà L, trong quá trình giải quyết vụ án phía bị đơn bà L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng không đến Tòa án cũng không gửi văn bản nêu ý kiến để bảo vệ quyền là lợi ích hợp pháp của mình. Mặc khác, tại hồ sơ thể hiện tất cả các giao dịch ký kết hợp đồng vay của hai bên đều do các bên tự nguyện xác lập và trong quá trình vay, khoản vay đến hạn trả nợ định kỳ 06 tháng trả gốc 4.000.000 đồng, và trả lãi hàng tháng. Ngân hàng cũng đã thông báo cho bà L nhiều lần, nhưng bà L vẫn không thực hiện theo yêu cầu của Ngân hàng. Nên việc bà L không thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả nợ cho Ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi do các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Do đó, Hội

đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về việc buộc bà L thanh toán khoản nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày (08/3/2024) với tổng số tiền là tổng số tiền là 46.522.168 đồng.

Bà L còn phải trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày 09/3/2024 đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[4] Tại phiên tòa Ngân hàng xác định giữa Ngân hàng với bà L không xác lập hợp đồng thế chấp tài sản, không có bên thứ ba bảo lãnh khoản nợ vay và không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Trương Thị L phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 207, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 90, 91 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C1.

Buộc bà Trương Thị L thanh toán cho Ngân hàng C1 tính đến ngày 08/3/2024 với tổng số tiền là 46.522.168 đồng *(Bốn mươi sáu triệu năm trăm hai mươi hai nghìn một trăm sáu mươi tám đồng*). Trong đó nợ gốc 40.000.000 đồng, nợ lãi 6.522.168 đồng.

Kể từ ngày 09/3/2024 bà L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Trương Thị L phải nộp số tiền là 2.326.000 đồng (chưa nộp). Ngân hàng C1 không phải nộp án phí, đã được miễn dự nộp tạm ứng án phí nên không đặt ra việc hoàn lại tạm ứng án phí.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Ngân hàng C1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Trương Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**
**( Đã ký)**
**Phạm Kim Cương**

*Nơi nhận*:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TM (TANDHTB).